

Câu 1. (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

(1) Lớn lên về thể chất là giấc mơ có thật của những thế hệ sinh ra trong rơm rạ đói nghèo, trong tiếng bơ cào xuống thùng sắt trĩu gạo luôn rơi mỗi ngày giáp hạt. Nhưng khi lớn lên về thể chất cũng là khi tôi dần biết về một giấc mơ khác nữa. Giấc mơ con người sẽ trưởng thành về nhân cách và tâm hồn.

[...]

(2) Khi ta lớn lên, ta có thể chỉ biết về quyền của mình. Khi ta thực sự trưởng thành, ta mới biết về trách nhiệm của bản thân. Ta biết cho đi hơn là nhận lại. Ta biết đi tình nguyện thực ra là để chính ta trưởng thành lên. Ta biết rằng yêu thương người khác cũng chính là vỗ về tâm hồn của chính mình.

(3) Thử thách của tuổi mới lớn có thể đơn giản là cú vật tay xem ai cơ bắp dẻo dai hơn. Em hãy thử đi xa hơn, bước tới những thử thách rằng ai cống hiến nhiều hơn cho cộng đồng. Ai truyền đi những năng lượng tích cực mạnh mẽ hơn. Ai biết sống vì người khác, vì bạn bè còn gian khó, vì làng quê còn nghèo nàn, vì đất nước còn lạc hậu, vì dân tộc còn tụt lại phía sau.

(Hà Nhân, *Sống như cây rừng*, NXB Văn học, 2016, trang 190-191)

a. (0,5 điểm) Từ **Nhưng** thực hiện phép liên kết nào giữa hai câu trong đoạn (1)?

b. (0,5 điểm) Theo tác giả, một giấc mơ khác nữa mà tôi dần biết khi lớn lên về thể chất là gì?

c. (1,5 điểm) Phân tích tác dụng của biện pháp điệp ngữ được sử dụng trong các câu in đậm ở đoạn (2).

d. (0,5 điểm) Em có đồng tình với ý kiến: “Ta biết rằng yêu thương người khác cũng chính là vỗ về tâm hồn của chính mình” không? Vì sao?

Câu 2. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở Câu 1, em hãy viết một đoạn văn (từ 12 đến 15 câu) chia sẻ suy nghĩ về ý nghĩa của việc biết sống vì người khác.

Câu 3. (5,0 điểm)

Cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích sau:

Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều :

- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Và, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc

của cháu gian khổ thế đấy, chứ cái nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chú "thèm" hờ bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy. Bác lái xe đi, về Lai Châu cứ đến đấy dừng lại một lát. Không vào giờ "ốp" là cháu chạy xuống chơi, lâu thành lệ. Cháu bỗng đứng tự hỏi: Cái nhỡ xe, nhỡ người ấy thật ra là cái gì vậy? Nếu là nổi như phồng hoa đỏ hội thì xoàng. Cháu ở liền trong trạm hàng tháng. Bác lái xe bao lần dừng, bóp còi toe toe, mặc, cháu gan lì nhất định không xuống. Ấy thế là một hôm, bác lái phải thân hành lên trạm cháu. Cháu nói: "Đấy, bác cũng chẳng "thèm" người là gì?"

Anh xoay sang người con gái đang một mắt đọc cuốn sách, một mắt lẳng nghệ, chân cô đứng đờ đờ khe khẽ, nói:

- Và cô cũng thấy đấy, lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là cô sách ấy mà. Mỗi người viết một về.

- Quê anh ở đâu thế? - Họạ sĩ hỏi.

- Quê cháu ở Lào Cai này thôi. Năm trước, cháu tưởng cháu được đi xa lắm cơ đấy, hóa lại không. Cháu có ông bố tuyệt lắm. Hai bố con cùng viết đơn xin ra lính đi mặt trận. Kết quả: bố cháu thắng cháu một - không. Nhân dịp Tết, một đoàn các chú lái máy bay lên thăm cơ quan cháu ở Sa Pa. Không có cháu ở đấy. Các chú lại cử một chú lên tận đấy. Chú ấy nói: nhờ cháu có góp phần phát hiện một đám mây khô mà ngày ấy, tháng ấy, không quân ta hạ được bao nhiêu phần lực Mĩ trên cầu Hàm Rồng. Đối với cháu, thật là đột ngột, không ngờ lại là như thế. Chú lái máy bay có nhắc đến bố cháu, ôm cháu mà lắc "Thế là một - hòa nhé!". Chưa hòa đâu bác ạ. Nhưng từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc. O, bác vẽ cháu đấy ư? Không, không, đừng vẽ cháu! Để cháu giới thiệu với bác những người khác đáng cho bác vẽ hơn.

(Nguyễn Thành Long, *Lặng lẽ Sa Pa*, SGK Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam 2007, trang 185)

.....Hết.....

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

I. ĐỌC HIỂU:

a.
Từ “nhưng” thực hiện phép liên kết là: phép nối.

b.
Theo tác giả “một giấc mơ khác nữa mà tôi dần biết khi lớn lên về thể chất” là: giấc mơ con người sẽ trưởng thành về nhân cách và tâm hồn.

c.
Tác dụng của biện pháp điệp ngữ là: Nhấn mạnh về những trách nhiệm của mỗi con người đó là phải biết cho đi, cần phải trưởng thành, biết yêu thương người khác.

d.
HS nêu ra quan điểm cá nhân và có những lí giải phù hợp.

Gợi ý:

Đồng tình với quan điểm trên.

Vì: Khi ta trao đi yêu thương ta nhận lại sự yêu quý, kính trọng của chính mình điều đó khiến ta cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc, thêm yêu cuộc sống.. Bởi vậy trao đi yêu thương cũng chính là cách vỗ về chính mình.

II. LÀM VĂN:

Câu 1.

1. **Nêu vấn đề:** Biết sống vì người khác.

2. **Bàn luận:**

* *Giải thích:*

- **Biết sống vì người khác:** Là việc con người dành nhiều sự quan tâm, tình cảm, những chăm lo về vật chất, tinh thần cho người khác, biết chấp nhận cả những thiệt thòi, thua kém để người khác có được niềm vui, hạnh phúc, thành công.

* *Bàn luận:*

- Cuộc sống là sự tổng hòa của các mối quan hệ. Con người luôn cần có sự gắn kết với nhau để tồn tại. Vì thế, mỗi người không thể chỉ sống cho riêng mình mà còn cần biết quan tâm tới những người xung quanh mình.

- Biết sống vì người khác sẽ khiến con người học được cách sống bao dung, vị tha từ đó con người trở nên trưởng thành, có suy nghĩ tích cực và niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

- Sống vì người khác là một cách cho đi để rồi sau đó con người sẽ nhận lại được những giá trị lớn lao.

- Người biết sống vì người khác luôn tạo dựng được những mối quan hệ xã hội tốt.

- Người biết sống vì người khác sẽ bồi đắp được một đời sống tình cảm phong phú.

- Người biết sống vì người khác luôn được mọi người yêu quý, trân trọng và nhận được sự giúp đỡ khi gặp khó khăn.

HS lấy dẫn chứng minh họa phù hợp.

* *Bài học, liên hệ:*

- Phê phán những người chỉ biết sống cho bản thân mình, ích kỉ luôn đặt lợi ích của bản thân trên lợi ích cộng đồng, sẵn sàng vì lợi ích cá nhân mà đạp lên lợi ích của người khác.
- Biết sống vì người khác không có nghĩa là không yêu thương trân trọng bản thân mình. Cần có sự cân đối hài hòa giữa việc sống vì người khác và yêu thương trân trọng chính mình.

Câu 2.

1. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Thành Long.
- Giới thiệu tác phẩm Lặng lẽ Sa Pa.
- Giới thiệu đoạn trích cần phân tích.

2. Thân bài

a. Giới thiệu khái quát:

Truyện ngắn tập trung vào cuộc gặp gỡ tình cờ giữa ông họa sĩ, cô kĩ sư với anh thanh niên làm công tác khí tượng trên đỉnh Yên Sơn của Sa Pa qua lời giới thiệu của bác lái xe.

Đoạn văn ngắn đã khái quát được vẻ đẹp phẩm chất, tâm hồn của anh thanh niên qua lời tâm sự của anh thanh niên với bác họa sĩ và cô kĩ sư.

b. Nhân vật anh thanh niên:

** Hoàn cảnh sống và làm việc:*

- Một mình trên đỉnh núi cao, quanh năm suốt tháng giữa cỏ cây và mây núi Sa Pa. Công việc của anh là “đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự báo vào việc báo trước thời tiết hàng ngày, phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu”. Công việc đơn điệu đòi hỏi phải thật tỉ mỉ, chính xác, có ý thức tự giác.
- Nhưng cái gian khổ nhất phải vượt qua sự cô đơn, vắng vẻ, quanh năm suốt tháng một mình trên đỉnh núi cao không một bóng người.

** Những nét đẹp của nhân vật thể hiện qua đoạn trích:*

- Có lý tưởng cống hiến: đi bộ không được anh tình nguyện làm việc ở Sa Pa.

- Suy nghĩ đẹp về công việc:

+ Vì công việc mà anh phải sống một mình trên núi cao nhưng anh vẫn gắn bó với công việc của mình bởi “khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được”. Anh yêu công việc tới mức trong khi mọi người còn ái ngại cho cuộc sống ở độ cao 2.600m của anh thì anh lại ước ao được làm việc ở độ cao trên 3.000m “như vậy mới gọi là lý tưởng”.

+ Công việc đòi hỏi sự tỉ mỉ, chính xác cao: hằng ngày lặp lại tới 4 lần các thao tác “đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự vào việc báo trước thời tiết” và khó khăn nhất là lúc 1 giờ sáng “nửa đêm thức dậy xách đèn ra vườn, mưa tuyết, giá lạnh...” nhưng anh vẫn coi công việc là niềm vui “Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi cháu buồn đến chết mất”.

+ Ý thức được giá trị công việc mà mình đang làm: dự vào việc báo trước thời tiết nên “việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia”.

=> Những suy nghĩ ấy chỉ có ở những con người yêu lao động, yêu công việc của mình dù nó thật khó khăn, đơn điệu và buồn tẻ. Công việc là niềm vui, là cuộc sống của anh.

- Suy nghĩ đẹp về cuộc sống:

+ Tự mình tìm lời giải đáp cho những câu hỏi quan trọng “Minh sinh ra là gì, mình đẻ ra ở đâu, mình vì ai mà làm việc?” những câu hỏi cho anh biết giá trị của bản thân và ý nghĩa của cuộc sống.

+ Suy nghĩ đúng đắn về giá trị của hạnh phúc: Hạnh phúc không phải là khi cuộc sống đầy đủ về vật chất mà là khi ta làm được những điều có ích. Một lần do phát hiện kịp thời một đám mây khô mà anh đã góp phần vào chiến thắng của không quân ta, bắn rơi được máy bay Mỹ trên cầu Hàm Rồng, anh thấy mình “thật hạnh phúc”.

=> Qua lời kể hồn nhiên, chân thành của người thanh niên, tác giả Nguyễn Thành Long đã giúp người đọc cảm nhận được những suy nghĩ đẹp và đúng đắn của anh thanh niên cũng như của những người lao động ở Sa Pa.

- Làm phong phú cuộc sống của mình: Anh thường xuyên đọc sách. Vì sách chính là người bạn để anh “trò chuyện”. Nhờ có sách mà anh chống chọi được với sự vắng lặng quanh năm. Nhờ có sách mà anh tiếp tục học hành, mở mang kiến thức.

=> Những tình cảnh cao đẹp trên đã tạo nên những phẩm chất đáng quý ở anh thanh niên - một con người lao động với XHCN.

3. Kết bài:

- Truyện Lặng lẽ Sa Pa ngợi ca ngợi những con người lao động như anh thanh niên làm công tác khí tượng và thế giới những con người như anh.

- Qua câu chuyện về anh thanh niên, tác phẩm cũng gọi tả những con người đang dành cả thanh xuân để cống hiến, phục vụ kháng chiến với nhiều phẩm chất cao đẹp.